

Bản án số: 04/2018/DS-ST
Ngày 14 tháng 5 năm 2018
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương
Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Tấn Cường
bà Bùi Thị Huê

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị T Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DK - Khánh Hòa.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DK - tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2018/TLST-DS ngày 05/01/2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-DS ngày 10/4/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần P.
Địa chỉ: 45 Lê Duẩn - phường B - quận 1 - tp. Hồ Chí Minh.
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: chị Nguyễn Trần Uyên TR - sinh năm 1992 - Chuyên viên quan hệ khách hàng Ngân hàng thương mại cổ phần P - Chi nhánh Khánh Hòa - Phòng giao dịch Vĩnh Phước làm đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 13/12/2017).

Địa chỉ: 14 đường 2/4 - phường V - tp. NT - Khánh Hòa; Có mặt.

2. *Bị đơn:* anh Nguyễn Thành D - sinh năm 1973; Vắng mặt.
anh Nguyễn Thành T - sinh năm 1974; Có mặt.

Cùng trú tại: thôn 1 - xã ĐĐ - huyện DK - Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13/12/2017, bản tự khai ngày 15/01/2018, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 22/4/2016, anh Nguyễn Thành D và anh Nguyễn Thành T có giao kết với Ngân hàng thương mại cổ phần P (sau đây gọi tắt: OCB) hợp đồng tín dụng số 0278/2016/HĐTD-CN với số tiền 130.000.000đ, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày nhận nợ đầu tiên, gốc và lãi trả dần hàng tháng, lãi tính theo dư nợ giảm dần, lãi suất 11,4%/năm, lãi suất được điều chỉnh 6 tháng/lần theo công thức: lãi suất cho vay

(điều chỉnh) = lãi suất cơ sở (lãi suất tiền gửi tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ do OCB công bố tại thời điểm tính lãi) + biên độ lãi suất (tối thiểu 4,5%/năm), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, hạn trả cuối cùng là ngày 22/4/2021. Để đảm bảo cho khoản vay này, anh D và anh Thành đã sử dụng tài sản thế chấp là nhà và quyền sử dụng thửa đất số 94, tờ bản đồ số 35 xã Diên Đồng theo như giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CD314375, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00032 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CD314376, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00032 do Ủy ban nhân dân huyện DK cấp ngày 08/4/2016 mang tên Nguyễn Thành D, Nguyễn Thành T. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, đến 22/11/2017 thì anh D, anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên OCB đã chuyển toàn bộ khoản vay của anh D, anh T sang nợ quá hạn. Nay OCB khởi kiện yêu cầu anh D, anh T T toán dứt điểm ngay số nợ tạm tính đến thời điểm ngày 15/01/2018 là 92.960.601đ - Trong đó nợ gốc là 91.120.00đ, nợ lãi là 1.840.601đ và các khoản lãi, phí phát sinh từ ngày 16/01/2018 cho đến khi trả hết nợ cho OCB. Sau khi, anh D và anh T trả nợ xong cho OCB thì OCB sẽ trả lại cho anh D, anh T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CD314375, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00032 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CD314376, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00032 do Ủy ban nhân dân huyện DK cấp ngày 08/4/2016 mang tên Nguyễn Thành D, Nguyễn Thành T. Nếu anh D, anh T tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì OCB sẽ yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 0278/2016/BĐ ngày 22/4/2016.

Tại bản tự khai ngày 07/3/2018, bị đơn Nguyễn Thành T: thừa nhận hiện nay còn nợ như OCB trình bày nhưng do điều kiện khó khăn nên đề nghị được trả dần hàng tháng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết ngày 22/4/2016 với OCB.

Bị đơn Nguyễn Thành D đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn không đến Tòa án làm việc.

Tại phiên tòa, nguyên đơn OCB vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu đề nghị Tòa án buộc anh D, anh T T toán toàn bộ số nợ tạm tính đến ngày 14/5/2018 là 78.160.000đ (nợ gốc) và các khoản lãi, phí phát sinh tính từ ngày 15/5/2018 cho đến khi trả hết nợ. Bị đơn anh T thừa nhận nợ nhưng xin được trả nợ hàng tháng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Bị đơn anh D vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh D đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng anh D vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử xử vắng mặt đối với anh D.

[2] Về nội dung: OCB và anh T đều thừa nhận ngày 22/4/2016, anh D và anh T có vay của OCB số tiền 130.000.000đ nhưng đến tháng 11/2017 thì anh D, anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho OCB nên OCB yêu cầu anh D, anh T trả toàn bộ số nợ còn lại theo hợp đồng tín dụng số 0278/2016/HĐTD-CN là có cơ sở. Tại phiên tòa, OCB cho biết sau khi OCB khởi kiện đến ngày 14/5/2018 thì anh D và

anh T đã T toán dứt điểm số tiền nợ quá hạn và hiện nay chỉ còn lại 78.160.000đ nợ gốc. Anh T cũng thừa nhận điều này. Do đó, OCB yêu cầu anh D, anh T T toán số nợ gốc còn lại là 78.160.000đ và các khoản lãi, phí phát sinh tính từ thời điểm ngày 15/4/2018 cho đến khi trả hết nợ là có căn cứ.

[3] Khi anh D, anh T vay của OCB thì anh D, anh T có thể chấp cho OCB nhà và quyền sử dụng thửa đất số 94, tờ bản đồ số 35 xã Diên Đồng theo như giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CD314375, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00032 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CD314376, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00032 do Ủy ban nhân dân huyện DK cấp ngày 08/4/2016 mang tên Nguyễn Thành D, Nguyễn Thành T theo hợp đồng thế chấp tài sản số 0278/2016/BĐ ngày 22/4/2016. Do đó, nếu anh D, anh T không trả được nợ cho OCB thì OCB có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp.

[4] Nếu anh D, anh T trả nợ xong cho OCB thì OCB phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CD314375, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00032 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CD314376, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00032 ngày 08/4/2016 cho anh Nguyễn Thành D, Nguyễn Thành T.

[5] Ngoài khoản nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, phí mà anh D, anh T phải trả cho OCB theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm thì anh D, anh T còn phải tiếp tục T toán các khoản tiền này tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm. Điều này đã được quy định rõ tại Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, tại phần quy định chung cũng cần áp dụng Án lệ số 08/2016/AL của Tòa án nhân dân tối cao.

[6] Về án phí: do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn OCB nên anh D, anh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Áp dụng Án lệ 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần P.

Buộc anh Nguyễn Thành D, anh Nguyễn Thành T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền nợ tạm tính đến ngày 14/5/2018 là 78.160.000đ (*Bảy mươi tám triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng*) và các khoản lãi, phí phát sinh từ

ngày 15/5/2018 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần P theo hợp đồng tín dụng số 0278/2016/HĐTD-CN ngày 22/4/2016.

Sau khi anh D, anh T trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần P thì Ngân hàng thương mại cổ phần P trả lại cho anh D, anh T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CD314375, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00032 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CD314376, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00032 do Ủy ban nhân dân huyện DK cấp ngày 08/4/2016 mang tên Nguyễn Thành D, Nguyễn Thành T.

Nếu anh D, anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần P yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện DK xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 0278/2016/BĐ ngày 22/4/2016.

Quy định chung: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa T toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi T toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục T toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. **Về án phí:** anh Nguyễn Thành D và anh Nguyễn Thành T nộp 3.908.000đ (Ba triệu, chín trăm lẻ tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P 2.300.000đ (Hai triệu, ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0018550 ngày 05/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện DK - Khánh Hòa.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương